

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2022/HC-PT

Ngày 22 - 2 - 2022

*V/v Khiếu kiện yêu cầu hủy bỏ quyết định
hành chính về đất đai và bồi thường thiệt
hại về nhân phẩm, tinh thần”.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Vân

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thanh Duyên

Ông Phan Đức Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 2 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 100/2021/TLPT-HC ngày 28 tháng 01 năm 2021 về việc: “*Khiếu kiện yêu cầu hủy bỏ quyết định hành chính về đất đai và bồi thường thiệt hại về nhân phẩm, tinh thần*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm 36/2020/HC-ST ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 129/2022/QĐPT-HC ngày 27 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Bà Tăng Thị B, sinh năm 1949;

Địa chỉ: Nhà số 587, Tổ 10, Khu 3, ấp P, xã L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền của bà B (văn bản ủy quyền ngày 10/8/2015): Ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1944; (có mặt)

Địa chỉ: Nhà số 587, Tổ 10, Khu 3, ấp P, xã L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai;

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện (văn bản ủy quyền số 5086/UBND-NC ngày 23/04/2020): Ông Huỳnh Tấn L, chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai;

Địa chỉ: Số 90, đường Hưng Đạo V, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (Có đơn xin vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Lê Hoàng Tuấn A – Phó Trưởng phòng Tài nguyên - Môi trường, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (Có đơn xin vắng mặt).

- *Người kháng cáo:* Người khởi kiện bà Tăng Thị B

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện bà Tăng Thị B do ông Nguyễn Thanh L là người đại diện theo ủy quyền trình bày như sau:

Gia đình bà B có 08 nhân khẩu, cư trú và sở hữu hợp pháp nhà ở và tài sản trên diện tích đất 4.542 m² tại nhà ở số 587, Tổ 10, Khu 3, ấp P, xã Long H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai đã được Ủy ban nhân dân huyện Long Thành cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AA 090237 ngày 26/8/2004. Trong quá trình sử dụng đất, gia đình bà B đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về tài sản nhà đất nêu trên.

Cuối năm 2007 ông Đinh Quốc T - Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai đã không thông qua Hội đồng nhân dân, không lấy ý kiến của dân đã ký quyết định số 3948/QĐ-UBND ngày 13/11/2007 phê duyệt dự án kinh doanh bất động sản thuộc dự án đô thị sinh thái, kinh tế mở Long Hưng và ngày 31/7/2015 Chủ tịch UBND thành phố B đã ban hành Quyết định 2582/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thực hiện quyết định kiểm đếm bắt buộc là vi phạm pháp luật, vì: Quyết định 2582 căn cứ vào quyết định 6881 ngày 05/12/2013, quyết định 6881 lại căn cứ vào quyết định 2771 ngày 25/8/2008 của UBND tỉnh Đồng Nai. Trong quyết định 2771 chỉ có hiệu lực không quá 12 tháng nhưng đến năm 2013 quyết định 6881 mới căn cứ vào quyết định 2771 là sai vì đến tháng 09/2009 quyết định 2771 đã hết hiệu lực. Bà B khẳng định không nhận được quyết định thu hồi đất nào. Sau khi ban hành quyết định 2771 thì Ủy ban nhân dân thành phố B cũng không hề thông báo về việc nhận bồi thường cho gia đình bà B đến 31/7/2015 lại thực hiện việc kiểm kê tài sản.

Xét thấy, Quyết định 2582/QĐ-UBND ngày 31/7/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố B vi phạm về chỗ ở, tài sản, nhà ở và quyền sử dụng đất của gia đình bà B. Ngoài ra, căn cứ quyết định 2582 nêu trên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Long H đã ban hành văn bản số 50/KH-UBND ngày 14/8/2015 tổ chức điều động lực lượng của Ủy ban nhân dân xã Long H trên 30 người nhiều lần xúc phạm nhân phẩm bà B. Mặt khác, Giám đốc trung tâm phát triển quỹ đất thành phố B ban hành văn bản số 768 ngày 24/8/2015 huy động lực lượng các cơ quan thành phố B và các thành phần bắt hảo ngoài xã hội đến phá cổng nhà bà B để thực hiện việc kiểm đếm vào ngày 27/8/2015 là không đúng pháp luật, xâm phạm tài sản của gia đình bà B.

Vì các lý do trên bà Tăng Thị B khởi kiện yêu cầu Tòa án: Hủy Quyết định số 2582/QĐ-UBND ngày 31/7/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố B. Đồng thời yêu cầu bồi thường thiệt hại về nhân phẩm và tinh thần.

Ý kiến của người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố B:

+ Về trình tự, thủ tục ban hành quyết định số 2582/QĐ-UBND ngày 31/07/2015 của Chủ tịch UBND thành phố B như sau:

Ngày 25/8/2008, UBND tỉnh Đồng Nai ban hành quyết định 2771/QĐ-UBND về việc thu hồi đất để bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện dự án xây dựng Khu dân cư Long Hưng tại xã Long H, huyện Long Thành (nay thuộc thành phố B). Ngày 08/12/2008, Hội đồng bồi thường huyện Long Thành đã phối hợp các cơ quan chức năng huyện và UBND xã Long H tổ chức họp dân để triển khai các Quyết định thu hồi đất của UBND tỉnh và UBND huyện Long Thành (trong đó có Quyết định số 2771/QĐ-UBND ngày 25/8/2008 nói trên).

Sau khi UBND xã Long H được bàn giao cho UBND thành phố B quản lý thì Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố B tiếp tục triển khai thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ đối với dự án xây dựng Khu dân cư Long Hưng tại xã Long H. Ngày 12/11/2013, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố B phối hợp với UBND xã Long H và chủ đầu tư lập biên bản ghi nhận sự việc kiểm kê đối với hộ dân có đất bị thu hồi thuộc dự án nói trên, trong biên bản này thể hiện nội dung: *“Hộ bà Tăng Thị B vắng mặt do đó Đoàn công tác không thực hiện việc kiểm kê đối với hộ bà B”*.

Căn cứ điểm c khoản 4 Điều 12 Quy định về trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (ban hành kèm theo quyết định số 26/2012/QĐ-UBND ngày 03/4/2012 của UBND tỉnh Đồng Nai), ngày 05/12/2013 UBND thành phố B ban hành quyết định số 6881/QĐ-UBND áp dụng biện pháp kiểm kê bắt buộc đối với hộ bà Tăng Thị B. Tiếp đó, ngày 10/4/2015, UBND thành phố B có Thông báo số 446/TB-UBND về việc kiểm đếm bắt buộc để thực hiện dự án xây dựng Khu dân cư Long Hưng tại xã Long H gửi bà Tăng Thị B nhưng bà B cũng không chấp nhận.

Ngày 16/4/2015, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố B phối hợp với các ban ngành thành phố, UBND xã Long H, Ủy ban mặt trận tổ quốc xã Long H tiến hành thực hiện kiểm đếm bắt buộc đối với hộ bà Tăng Thị B. Tuy nhiên, khi đoàn công tác đến nhà bà B thì cổng nhà đã khóa, đoàn công tác tiến hành kêu gọi, vận động, thuyết phục nhưng gia đình bà B không mở cửa cổng cho đoàn công tác vào thực hiện việc kiểm đếm. Do đó, ngày 26/5/2015, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố có Tờ trình số 115/TTr-TTPTQĐ đề nghị Phòng Tài nguyên và Môi trường xem xét kiến nghị UBND thành phố ban hành Quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định kiểm đếm bắt buộc đối với hộ bà Tăng Thị B.

Ngày 20/7/2015, Phòng tài nguyên và Môi trường có tờ trình số 3791/TTr-TNMT kiến nghị UBND thành phố ban hành quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định kiểm đếm bắt buộc đối với hộ bà B.

Sau khi xem xét tờ trình số 3791/TTr-TNMT ngày 20/7/2015 của Phòng tài nguyên và Môi trường, căn cứ điểm c khoản 4 Điều 8 Quy định về trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh

Đồng Nai (ban hành kèm theo quyết định số 53/2014/QĐ-UBND ngày 20/11/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai), ngày 31/7/2015, Chủ tịch UBND thành phố B đã ban hành quyết định số 2582/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thực hiện quyết định kiểm đếm bắt buộc đối với hộ bà Tăng Thị B. Sau đó, ngày 12/8/2015, UBND xã Long H đã lập biên bản giao nhận Quyết định này đối với hộ bà Tăng Thị B.

+ Việc Chủ tịch UBND thành phố B ban hành quyết định 2582/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thực hiện quyết định kiểm đếm bắt buộc đối với hộ bà Tăng Thị B là đúng pháp luật. Vì vậy, việc bà Tăng Thị B khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tuyên hủy quyết định này là không có cơ sở. Do đó, đề nghị không chấp nhận đơn khởi kiện của bà Tăng Thị B. Đối với việc khiếu kiện yêu cầu của bà B về thiệt hại nhân phẩm và tinh thần là không có sự việc xảy ra, đề nghị Tòa án xem xét giải quyết đúng pháp luật.

Tại Bản án số 36/2020/HC-ST ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã quyết định:

Căn cứ Điều 3, khoản 1 Điều 30, Điều 32, Điều 115, Điều 116, Điều 157, Điều 158, Điều 193, Điều 206 Luật tổ tụng hành chính năm 2015;

Áp dụng Điều 69, Điều 70 của Luật đất đai 2013; Điều 65 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; Nghị quyết 326/2016/NQ/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tăng Thị B về việc yêu cầu hủy Quyết định số 2582/QĐ-UBND ngày 31/7/2015 Chủ tịch UBND thành phố B và yêu cầu bồi thường thiệt hại tinh thần.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 29/10/2020 bà Tăng Thị B kháng cáo toàn bộ bản án.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của người khởi kiện hủy quyết định số 2582/QĐ-UBND ngày 31/7/2015 của Chủ tịch UBND Thành phố B và yêu cầu bồi thường thiệt hại về tinh thần cho gia đình bà.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử phúc thẩm vụ án theo quy định của Luật tố tụng hành chính. Về nội dung: Người khởi kiện kháng cáo không cung cấp được tài liệu mới chứng minh đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về đối tượng khởi kiện, thẩm quyền, thời hiệu khởi kiện: Cấp sơ thẩm đã xác định đúng theo quy định tại Điều 30, Điều 32, Điều 116 Luật tố tụng hành chính năm 2015.

[2] Xét tính hợp pháp của Quyết định số 2582/QĐ-UBND ngày 31/7/2015 của Chủ tịch UBND Thành phố B:

[2.1] Về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành: Chủ tịch UBND thành phố B ban hành Quyết định 2582 là đúng trình tự thủ tục, thẩm quyền theo quy định tại Điều 69, Điều 70 Luật Đất đai năm 2013

[2.2] Về nội dung quyết định: Ngày 25/8/2008 Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai đã ban hành Quyết định 2771/QĐ-UBND về việc thu hồi đất để bồi thường, hỗ trợ tái định cư thực hiện dự án xây dựng khu dân cư Long Hưng. Ủy ban đã thực hiện theo đúng trình tự kiểm kê tài sản đối với hộ bà B nhưng bà B vắng mặt không thực hiện việc kiểm kê. Sau đó, ngày 05/12/2013 UBND thành phố B ban hành Quyết định số 6881/QĐ-UBND áp dụng biện pháp kiểm kê bắt buộc đối với hộ bà Tăng Thị B. Ngày 10/4/2015, UBND thành phố B có Thông báo số 446/TB-UBND về việc kiểm đếm bắt buộc để thực hiện dự án xây dựng Khu dân cư Long Hưng tại xã Long H gửi bà Tăng Thị B. Ngày 16/4/2015, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố phối hợp các ban ngành thành phố, UBND xã Long H, UBMTTQ xã Long H tiến hành thực hiện kiểm đếm bắt buộc đối với hộ bà Tăng Thị B; tuy nhiên, khi Đoàn công tác đến nhà bà Tăng Thị B thì cổng nhà đã khóa, Đoàn công tác tiến hành kêu gọi, vận động, thuyết phục nhưng gia đình bà B không mở cửa cổng cho Đoàn công tác vào nhà thực hiện việc kiểm đếm. Do đó, ngày 26/5/2015, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố có Tờ trình số 115/TTr-TTPTQĐ đề nghị Phòng Tài nguyên và Môi trường xem xét kiến nghị UBND thành phố B ban hành Quyết định cưỡng chế thực hiện Quyết định kiểm đếm bắt buộc đối với hộ bà Tăng Thị B. Ngày 20/7/2015, Phòng Tài nguyên và Môi trường có Tờ trình số 3791/TTr-TNMT kiến nghị UBND thành phố B ban hành Quyết định cưỡng chế thực hiện Quyết định kiểm đếm bắt buộc đối với hộ bà Tăng Thị B. Ngày 31/7/2015, Chủ tịch UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 2582/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thực hiện quyết định kiểm đếm bắt buộc đối với hộ bà Tăng Thị B.

Như vậy, do bà B không chấp hành nội dung Quyết định 6881/QĐ-UBND nên Chủ tịch UBND thành phố B ban hành Quyết định 2582/QĐ-UBND cưỡng chế thực hiện quyết định kiểm đếm bắt buộc đối với hộ bà Tăng Thị B là đúng quy định tại Điều 69, Điều 70 Luật Đất đai 2013.

[3] Xét yêu cầu của bà B về yêu cầu bồi thường thiệt hại tinh thần:

Căn cứ vào nhận định trên việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố B ban hành Quyết định số 2582/QĐ-UBND ngày 31/7/2015 là đúng quy định nên

yêu cầu bồi thường của bà B về bồi thường thiệt hại tinh thần do Quyết định 2582 gây ra là không có căn cứ để chấp nhận

Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát không chấp nhận kháng cáo của bà B giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do bà Tăng Thị B là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Áp dụng khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính:

- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện bà Tăng Thị B
- Giữ nguyên quyết định Bản án hành chính sơ thẩm:

Căn cứ Điều 3, khoản 1 Điều 30, Điều 32, Điều 115, Điều 116, Điều 193, Điều 206 Luật tổ tụng hành chính năm 2015;

Áp dụng Điều 69, Điều 70 của Luật đất đai 2013; Điều 65 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; Nghị quyết 326/2016/NQ/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tăng Thị B về việc yêu cầu hủy Quyết định số 2582/QĐ-UBND ngày 31/7/2015 Chủ tịch UBND thành phố B và yêu cầu bồi thường thiệt hại tinh thần.

2. Án phí hành chính sơ thẩm: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà B không phải nộp án phí hành chính sơ thẩm (thuộc trường hợp miễn án phí). Số tiền là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 009923 ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai trả lại cho bà B theo quy định Pháp luật.

II. Về án phí phúc thẩm: Bà Tăng Thị B được miễn án phí.

Bản án có hiệu lực kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Dương sự (2);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Huyền Vân

- Luu: HS, VP. (14)